

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
TÂN PHÚ VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP.HCM, ngày 14 tháng 05 năm 2024

Số: 157/CV-TPP

V/v công bố thông tin Biên  
bản họp, Nghị quyết kèm  
toàn bộ tài liệu họp  
ĐHĐCĐ thường niên năm  
2024 của Công ty cổ phần  
Tân Phú Việt Nam

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.**

- Tên công ty: **Công ty cổ phần Tân Phú Việt Nam**
- Mã chứng khoán: **TPP**
- Địa chỉ trụ sở chính: **314 Lý Bán Bích, Phường Hoà Thạnh, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh**
- Số điện thoại: **028.38.654.133**
- Người thực hiện công bố thông tin: Ông Hoàng Anh Tuấn – Người đại diện theo pháp luật
- Nội dung của thông tin công bố:

Công ty cổ phần Tân Phú Việt Nam công bố thông tin Biên bản họp, Nghị quyết kèm toàn bộ tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

- Địa chỉ Website đăng tải thông tin công bố: <https://tanphuvietnam.vn/quan-he-co-dong/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

**Đại diện tổ chức**

Người đại diện theo pháp luật

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



**Hoàng Anh Tuấn**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 05 năm 2024

**BIÊN BẢN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

**I. Thông tin doanh nghiệp**

Tên tổ chức : CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN PHÚ VIỆT NAM (“Công ty”)

Trụ sở chính : 314 Lũy Bán Bích, Phường Hòa Thạnh, Quận Tân Phú, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Giấy CN ĐKDN số : 0303640880 do Sở kế hoạch và đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 24 tháng 01 năm 2005.

**II. Địa điểm, thời gian tổ chức Đại hội:**

Thời gian: 9 giờ 00 phút, ngày 13 tháng 05 năm 2024

Địa điểm: Phòng Sunflower (Lầu M) Khách sạn Sen Việt, số 33 Cao Thắng, Phường 2, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**III. Thành phần tham dự Đại hội**

Bà Tổng Thị Mai Thanh – Đại diện Ban kiểm tra tư cách cổ đông đọc Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội ngay trước thời điểm khai mạc (*Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông lập lúc 09h00 ngày 13/05/2024*), kết quả như sau:

- Tổng số cổ đông trong danh sách và đã được gửi thư mời tham dự đại hội là: **471** cổ đông nắm giữ **45.000.000 cổ phần**, bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty (theo Danh sách cổ đông chốt ngày 12/04/2024 của Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam).
- Tổng số cổ đông tham dự Đại hội: 53 cổ đông, đại diện cho 43.760.619 cổ phần, chiếm 97.25% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Trong đó:

- Tổng số cổ đông trực tiếp tham dự: 25 cổ đông, đại diện cho 23.791.158 cổ phần và chiếm tỷ lệ 52,87 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.
- Tổng số cổ đông ủy quyền: 28 cổ đông, đại diện cho 19.969.461 cổ phần và chiếm 44,38% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.

(Đến thời điểm bỏ phiếu, số lượng cổ đông tham dự/ủy quyền tham dự Đại hội là: 56 cổ đông, đại diện cho 43.760.622 cổ phần, chiếm 97,25% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty).

Như vậy, theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty (“**Đại hội**”) đủ điều kiện tiến hành.

#### **IV. Cơ cấu Đoàn chủ tịch và Ban giúp việc Đại hội**

❖ **Đoàn chủ tịch: Căn cứ theo Điều lệ hiện hành của Công ty, thành phần Đoàn chủ tịch tại Đại hội gồm:**

- Ông Hoàng Anh Tuấn                      Chủ tịch Hội đồng quản trị – Chủ tọa đại hội
- Ông Phan Anh Tuấn                      Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc – Thành viên Đoàn chủ tịch
- Ông Ngô Đức Trung                      Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc – Thành viên Đoàn chủ tịch

❖ **Ban Thư ký Đại hội (do Đoàn chủ tịch chỉ định):**

- Bà Trịnh Thị Bình                      - Trưởng Ban thư ký
- Bà Trần Thị Xuân Mai                      - Thành viên Ban Thư ký

❖ **Ban Kiểm phiếu biểu quyết (do Đại hội đồng cổ đông bầu với 100% phiếu biểu quyết tham dự đại hội biểu quyết tán thành):**

- Bà Lê Thị Vân                              - Trưởng Ban kiểm phiếu
- Bà Tống Thị Mai Thanh                      - Thành viên Ban kiểm phiếu
- Bà Trần Thị Thanh Tâm                      - Thành viên Ban kiểm phiếu

#### **V. Nội dung phiên họp**

1. Tại phiên họp, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua (1) Quy chế tổ chức và biểu quyết tại Đại hội, (2) Nội dung Chương trình họp với 100% phiếu biểu quyết tham dự đại hội biểu quyết tán thành.



2. Toàn thể Đại hội đã nghe các báo cáo và tờ trình sau:
  - i. Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam về hoạt động năm 2023 và kế hoạch năm 2024 và Báo cáo hoạt động của Ủy ban kiểm toán (trực thuộc HĐQT) kèm theo;
  - ii. Tờ trình số 01/2024/TTr-HĐQT ngày 22/04/2024 thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023;
  - iii. Tờ trình số 02/2024/TTr-HĐQT ngày 22/04/2024 thông qua phương án phân phối lợi nhuận của Công ty năm 2023; báo cáo chi trả thù lao Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị năm 2024;
  - iv. Tờ trình số 03/2024/TTr-HĐQT ngày 22/04/2024 thông qua Danh sách đơn vị kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty;
  - v. Tờ trình số 04/2024/HĐQT-TTr ngày 22/04/2024 thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty.

### 3. Thảo luận:

Các cổ đông cùng thảo luận về các nội dung Báo cáo, Tờ trình được trình bày tại Đại hội. Nội dung thảo luận chi tiết tại Phụ lục đính kèm Biên bản này.

## VI. Biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội

Đại hội đồng cổ đông đã tiến hành bỏ phiếu kín để biểu quyết thông qua các Báo cáo và Tờ trình của Hội đồng Quản trị. Kết quả biểu quyết như sau:

- (1) **Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám Đốc về hoạt động năm 2023 và kế hoạch năm 2024; Báo cáo hoạt động của Ủy ban kiểm toán năm 2023:**
  - ❖ *Tổng số phiếu biểu quyết tham dự (phát ra): 43.760.622 phiếu tương đương với 43.760.622 cổ phần, chiếm 97,25% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.*
  - ❖ *Tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết (thu về): 43.760.522 phiếu, trong đó:*
    - ⊕ *Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 43.760.518 phiếu, tương đương 43.760.518 cổ phần.*
    - ⊕ *Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 04 phiếu, tương đương 04 cổ phần.*



- ⚡ Số phiếu tán thành: 43.760.518 phiếu biểu quyết, tương đương 43.760.518 cổ phần, chiếm 99,99% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
  - ⚡ Số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
  - ⚡ Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- (2) **Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023 theo nội dung Tờ trình số 01/2024/TTr-HĐQT ngày 22/04/2024 của Hội đồng Quản trị**
- ❖ Tổng số phiếu biểu quyết tham dự (phát ra): 43.760.622 phiếu tương đương với 43.760.622 cổ phần, chiếm 97,25% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
  - ❖ Tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết (thu về): 43.760.522 phiếu, trong đó:
    - ⚡ Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 43.760.518 phiếu, tương đương 43.760.518 cổ phần.
    - ⚡ Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 04 phiếu, tương đương 04 cổ phần.
    - ⚡ Số phiếu tán thành: 43.760.518 phiếu biểu quyết, tương đương 43.760.518 cổ phần, chiếm 99,99% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
    - ⚡ Số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
    - ⚡ Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- (3) **Thông qua phương án phân phối lợi nhuận của Công ty năm 2023 theo nội dung Tờ trình số 02/2024/TTr-HĐQT ngày 22/04/2024 của Hội đồng Quản trị**
- ❖ Tổng số phiếu biểu quyết tham dự (phát ra): 43.760.622 phiếu tương đương với 43.760.622 cổ phần, chiếm 97,25% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
  - ❖ Tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết (thu về): 43.760.522 phiếu, trong đó:
    - ⚡ Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 43.760.518 phiếu, tương đương 43.760.518 cổ phần.

- ⊕ Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 04 phiếu, tương đương 04 cổ phần.
  - ⊕ Số phiếu tán thành: 43.760.518 phiếu biểu quyết, tương đương 43.760.518 cổ phần, chiếm 99,99% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
  - ⊕ Số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
  - ⊕ Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- (4) **Thông qua báo cáo chi trả thù lao Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị năm 2024 theo nội dung Tờ trình số 02/2024/TTr-HĐQT ngày 22/04/2024 của Hội đồng Quản trị**
- ❖ Tổng số phiếu biểu quyết tham dự (phát ra): 43.760.622 phiếu tương đương với 43.760.622 cổ phần, chiếm 97,25% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
  - ❖ Tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết (thu về): 43.760.522 phiếu, trong đó:
    - ⊕ Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 43.760.518 phiếu, tương đương 43.760.518 cổ phần.
    - ⊕ Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 04 phiếu, tương đương 04 cổ phần.
    - ⊕ Số phiếu tán thành: 43.760.518 phiếu biểu quyết, tương đương 43.760.518 cổ phần, chiếm 99,99% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
    - ⊕ Số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
    - ⊕ Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- (5) **Thông qua Danh sách đơn vị kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty theo nội dung Tờ trình số 03/2024/TTr-HĐQT ngày 22/04/2024 của Hội đồng Quản trị**
- ❖ Tổng số phiếu biểu quyết tham dự (phát ra): 43.760.622 phiếu tương đương với 43.760.622 cổ phần, chiếm 97,25% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.



- ❖ Tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết (thu về): 43.760.522 phiếu, trong đó:
- ⊕ Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 43.760.518 phiếu, tương đương 43.760.518 cổ phần.
- ⊕ Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 04 phiếu, tương đương 04 cổ phần.
- ⊕ Số phiếu tán thành: 43.760.518 phiếu biểu quyết, tương đương 43.760.518 cổ phần, chiếm 99,99% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- ⊕ Số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- ⊕ Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

**(6) Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty theo nội dung Tờ trình số 04/2024/HĐQT-TTr ngày 22/04/2024 của Hội đồng Quản trị**

- ❖ Tổng số phiếu biểu quyết tham dự (phát ra): 43.760.622 phiếu tương đương với 43.760.622 cổ phần, chiếm 97,25% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- ❖ Tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết (thu về): 43.760.522 phiếu, trong đó:
- ⊕ Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 43.760.518 phiếu, tương đương 43.760.518 cổ phần.
- ⊕ Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 04 phiếu, tương đương 04 cổ phần.
- ⊕ Số phiếu tán thành: 43.760.518 phiếu biểu quyết, tương đương 43.760.518 cổ phần, chiếm 99,99% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- ⊕ Số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- ⊕ Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

**VII. Các nghị quyết, quyết định đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua**

Trên cơ sở kết quả biểu quyết nêu trên, căn cứ vào Quy chế tổ chức Đại hội, các vấn đề sau đây đã được thông qua:

- (1) Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần

Tân Phú Việt Nam về hoạt động năm 2023 và kế hoạch năm 2024 và Báo cáo hoạt động của Ủy ban kiểm toán (trực thuộc HĐQT) năm 2023 (Với số phiếu tán thành là 43.760.518 phiếu biểu quyết và bằng 99,99% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội hợp lệ).

- (2) Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023 theo nội dung Tờ trình số 01/2024/TTr-HĐQT ngày 22/04/2024 của Hội đồng Quản trị (Với số phiếu tán thành là 43.760.518 phiếu biểu quyết và bằng 99,99% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội hợp lệ)
- (3) Thông qua phương án phân phối lợi nhuận của Công ty năm 2023 theo nội dung Tờ trình số 02/2024/TTr-HĐQT ngày 22/04/2024 của Hội đồng Quản trị (Với số phiếu tán thành là 43.760.518 phiếu biểu quyết và bằng 99,99% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội hợp lệ).
- (4) Thông qua báo cáo chi trả thù lao Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị năm 2024 theo nội dung Tờ trình số 02/2024/TTr-HĐQT ngày 22/04/2024 của Hội đồng Quản trị (Với số phiếu tán thành là 43.760.518 phiếu biểu quyết và bằng 99,99% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội hợp lệ).
- (5) Thông qua Danh sách đơn vị kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty theo nội dung Tờ trình số 03/2024/TTr-HĐQT ngày 22/04/2024 của Hội đồng Quản trị (Với số phiếu tán thành là 43.760.518 phiếu biểu quyết và bằng 99,99% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội hợp lệ).
- (6) Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty theo nội dung Tờ trình số 04/2024/HĐQT-TTr ngày 22/04/2024 của Hội đồng Quản (Với số phiếu tán thành là 43.760.518 phiếu biểu quyết và bằng 99,99% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội hợp lệ).

### **VIII. Kết thúc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam kết thúc vào hồi 13 giờ 30 phút cùng ngày.

Các nội dung trong phiên họp được lập thành Biên bản Đại hội và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.



Biên bản được lập thành 03 bản dùng để công bố thông tin và lưu Hồ sơ văn kiện Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 theo đúng quy định.

Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 được lập thành văn bản, được công bố trên website của Công ty cổ phần Tân Phú Việt Nam (<http://tanphuvietnam.vn>) và được công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật.

**Ban Thư ký**

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**CHỦ TỌA**

The image shows three handwritten signatures in blue ink. The first signature is on the left, the second is in the middle, and the third is on the right, overlapping a red circular stamp. The stamp contains the text: "M.S.D.N: 0303640880 - C. P. C. T. P. VIỆT NAM", "CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN PHÚ VIỆT NAM", and "TP. HỒ CHÍ MINH".

**Trịnh Thị Bình**

**Trần Thị Xuân Mai**

**HOÀNG ANH TUẤN**

## PHỤ LỤC NỘI DUNG THẢO LUẬN

**Câu hỏi 1: Cổ phiếu của TPP có tính thanh khoản thấp, vậy công ty có giải pháp gì để tăng tính thanh khoản không?**

**Đoàn chủ tịch trả lời:** Tính thanh khoản của mỗi cổ phiếu chịu sự tác động của các yếu tố khách quan cung – cầu thị trường. Về phía Công ty luôn luôn nỗ lực để phát triển thương hiệu, phát triển Công ty, đa dạng các sản phẩm và lĩnh vực kinh doanh để không ngừng nâng cao hình ảnh và thương hiệu của TPP trên thị trường.

**Câu hỏi 2: Công ty có 2 nhãn hàng là Inochi và Aoi mang hơi hướng Nhật Bản, vậy đây có phải là thương hiệu nhượng quyền hay có vốn đầu tư từ Nhật Bản không?**

**Đoàn chủ tịch trả lời:** Với triết lý kinh doanh mong muốn phát triển Inochi là thương hiệu mang phong cách và tiêu chuẩn Nhật Bản nên mục tiêu Công ty hướng đến những sản phẩm có chất lượng cao, thẩm mỹ, đơn giản và tinh tế. TPP hiện nay là công ty đại chúng được niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX), các cổ đông có quyền tự do mua bán cổ phiếu, vì vậy, tỷ lệ vốn đầu tư nước ngoài của Công ty sẽ biến động liên tục từng ngày.

**Câu hỏi 3: Công ty có mục tiêu “Thương hiệu quốc gia vươn tầm quốc tế”? Vậy Công ty đạt giải thưởng thương hiệu quốc gia khi nào? Tại sao lại đặt mục tiêu thương hiệu quốc gia vươn tầm quốc tế?**

**Đoàn chủ tịch trả lời:** Công ty cổ phần Tân Phú Việt Nam đạt thương hiệu quốc gia năm 2022. Năm 2023, Inochi đặt nền móng đầu tiên cho việc xuất khẩu Inochi. Mục tiêu 2024 tăng gấp 3 lần doanh thu xuất khẩu so với năm 2023. TPP có 40 năm trong việc sản xuất đồ nhựa, đó là lợi thế để phát triển Inochi từ thương hiệu quốc gia thành thương hiệu quốc tế.

**Câu hỏi 4: Vì sao tỷ lệ lợi nhuận/Doanh thu thấp (20 tỷ/2500 tỷ)?**

**Đoàn chủ tịch trả lời:** Sự tăng trưởng của doanh thu mà không đi kèm với sự tăng lợi nhuận tương ứng, cùng với việc không trả cổ tức cho cổ đông, có thể được giải thích bởi một số nguyên nhân chính sau đây:

- (1) Đầu tư cho tăng trưởng: Công ty cũng đã liên tục tái đầu tư một phần lớn lợi nhuận vào các hoạt động mở rộng kinh doanh cho mảng gia dụng Inochi – AOI như mua sắm thiết bị mới, nghiên cứu và phát triển, hoặc mở rộng thị trường. Những khoản đầu tư này có thể không mang lại lợi nhuận ngay lập tức nhưng lại cần thiết cho sự phát triển lâu dài.



- (2) Khoản vay và nợ: Năm 2023 là 1 năm có chi phí lãi vay cao nên chi phí lãi vay có thể sẽ tiêu tốn một phần lớn lợi nhuận. Điều này cũng có thể ảnh hưởng đến quyết định không trả cổ tức để giữ lại hiệu quả phục vụ cho việc trả nợ.
- (3) Chiến lược phân phối lợi nhuận: Công ty có thể đã chọn không trả cổ tức và thay vào đó giữ lại lợi nhuận để tăng cường vốn chủ sở hữu, nhằm cải thiện tỷ lệ tài chính và đảm bảo tính thanh khoản cao hơn. Điều này thường thấy ở các công ty đang trong giai đoạn đầu tư mạnh mẽ hoặc chuẩn bị cho các dự án lớn như Tân Phú (đầu tư rất mạnh vào Inochi và AOI).

**Câu hỏi 5: Công ty có kế hoạch đầu tư 90 tỷ năm 2024 là đầu tư những gì?**

**Đoàn chủ tịch trả lời:**

- TPP tập trung phát triển cho Inochi. 90 tỷ đầu tư chủ yếu là máy móc, thiết bị, khuôn mẫu... đặc biệt là khuôn mẫu cho Inochi để định hình, nâng tầm được sản phẩm Việt với tiêu chí chất lượng tương đương với các sản phẩm Nhật vốn có tiêu chuẩn khắt khe, mẫu mã tinh tế mà giá cả lại cạnh tranh. Trong đó, 2/3 chi phí đầu tư cho Inochi và Aoi, 1/3 chi phí đầu tư dành cho bao bì cứng và bao bì mềm.
- Với hơn 1000 sản phẩm như hiện tại, Để duy trì tập sản phẩm của Inochi thì mỗi năm gia tăng hơn 100 sản phẩm mỗi năm thì chi phí rất lớn. Inochi cũng đang đầu tư cho các dự án của các khách hàng quốc tế lớn.
- Bổ sung thêm khuôn mẫu cho một số đối tác lớn của bao bì cứng đang hợp tác cũng như là hợp tác mới.

**Câu hỏi 6: Đối thủ lớn nhất của TPP là ai?**

**Đoàn chủ tịch trả lời:** Tân Phú đặt mục tiêu thương hiệu quốc tế, nên đối với từng mảng kinh doanh, công ty xác định các đối thủ trên thị trường sẽ là các công ty đa quốc gia theo các sản phẩm mà TPP kinh doanh.

CÔNG TY CỔ PHẦN  
TÂN PHÚ VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01../2024/NQ-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 05 năm 2024

## NGHỊ QUYẾT

*(V/v thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông)*

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024 CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN PHÚ VIỆT NAM

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam cùng ngày,

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị (kèm Báo cáo của Ủy ban kiểm toán) và Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam (“**Công ty**”) về hoạt động năm 2023 và kế hoạch năm 2024;

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023 (Theo nội dung Tờ trình số 01/2024/TTr-HĐQT ngày 22/04/2024).

**Điều 3.** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận của Công ty năm 2023 (Theo nội dung Tờ trình số 02/2024/TTr-HĐQT ngày 22/04/2024).

**Điều 4.** Thông qua báo cáo chi trả thù lao Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị năm 2024 (Theo nội dung Tờ trình số 02/2024/TTr-HĐQT ngày 22/04/2024).

**Điều 5.** Thông qua Danh sách đơn vị kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty (Theo nội dung Tờ trình số 03/2024/TTr-HĐQT ngày 22/04/2024).

**Điều 6.** Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty (Theo nội dung Tờ trình số 04/2024/HĐQT-TTr ngày 22/04/2024).





**Điều 7.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và những người có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu: VP.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH**



**Hoàng Anh Tuấn**



Số: 03/2024/BC-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 04 năm 2024

## **BÁO CÁO**

### **HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC NĂM 2023**

### **PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**

#### **I. Tình hình kinh tế thế giới, kinh tế Việt Nam năm 2023 và dự báo năm 2024**

##### **1. Tình hình kinh tế thế giới năm 2023<sup>1</sup>**

Trong năm 2023, nền kinh tế thế giới tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt và toàn diện hơn. Sự gia tăng căng thẳng địa chính trị, xung đột Nga - U-crai-na diễn biến phức tạp và các cuộc giao tranh ở khu vực Trung Đông đã tác động tiêu cực tới quá trình phục hồi kinh tế thế giới sau đại dịch Covid-19. Năm 2023, lạm phát trên thế giới tuy đã hạ nhiệt nhưng vẫn neo ở mức cao, nhiều nền kinh tế lớn duy trì chính sách tiền tệ thắt chặt, lãi suất cao. Nhiều quốc gia, trong đó có các đối tác thương mại lớn của nước ta tăng trưởng chậm lại, nợ công tăng cao, tiềm ẩn nhiều rủi ro và tác động trực tiếp tới các quốc gia có độ mở kinh tế lớn, trong đó có Việt Nam.

Tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2023 được Liên minh châu Âu (EU) dự báo đạt 3,1%, thấp hơn mức tăng trưởng 3,3% của năm 2022; Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) dự báo tăng trưởng kinh tế thế giới năm 2023 đạt 3,0%, thấp hơn mức tăng trưởng 3,5% năm 2022; Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD) nhận định kinh tế toàn cầu năm 2023 tăng trưởng 2,9%, thấp hơn mức tăng trưởng 3,3% năm 2022; Ngân hàng Thế giới (WB) nhận định tăng trưởng toàn cầu đạt 2,1% năm 2023, giữ nguyên so với dự báo trong tháng 6/2023 và thấp hơn mức tăng 3,1% của năm 2022.

Thương mại hàng hóa toàn cầu tiếp tục giảm trong năm 2023. Trong Báo cáo Thước đo thương mại hàng hóa công bố ngày 27/11/2023, Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) nhận định khối lượng thương mại hàng hóa toàn cầu dần phục hồi với động lực đến từ doanh số bán và sản xuất ô tô cũng như thương mại linh kiện điện tử. Theo IMF, tăng trưởng thương mại thế giới năm 2023 so với năm trước ước tính đạt 0,9% và dự báo sẽ tăng lên 3,5% vào năm 2024, thấp hơn nhiều so với mức trung bình 4,9% của giai đoạn 2000-2019. Sự suy giảm trong năm 2023 không chỉ phản ánh xu hướng nhu cầu toàn cầu mà còn phản ánh sự thay đổi cơ cấu thương mại đối với các dịch vụ trong nước, tác động trễ của việc tăng giá đồng đô la làm chậm tăng trưởng thương mại, các rào cản thương mại ngày càng gia tăng.

Lạm phát toàn cầu có xu hướng giảm trong năm 2023. IMF nhận định lạm phát toàn cầu dự kiến sẽ giảm dần từ mức đỉnh 8,7% năm 2022 (trung bình năm) xuống 6,9% năm 2023 và 5,8% năm 2024. Mặc dù chính sách thắt chặt tiền tệ đang bắt đầu có kết quả, nhưng nguyên nhân chính khiến lạm phát dự kiến giảm vào năm 2023 là do giá hàng hóa quốc tế giảm. Theo OECD, lạm phát chung đã giảm ở hầu hết các nền kinh tế chủ yếu là do sự đảo chiều giá năng lượng.

<sup>1</sup> Tổng cục Thống kê - Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Tổng quan dự báo tình hình kinh tế thế giới quý IV và năm 2023, <https://www.gso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2023/12/tong-quan-du-bao-tinh-hinh-kinh-te-the-gioi-quy-iv-va-nam-2023/>, truy cập ngày 22/04/2024.



Tuy nhiên, sự gián đoạn nguồn cung, cùng với căng thẳng địa chính trị gia tăng, đã gây ra biến động giá khí đốt tự nhiên ở châu Âu vào nửa cuối năm 2023.

Điều kiện tài chính toàn cầu có xu hướng hạn chế hơn. Theo OECD, các điều kiện tài chính đã bị thắt chặt ở hầu hết các nền kinh tế lớn, phản ánh tác động tích lũy của việc tăng lãi suất chính sách trong quá khứ và thắt chặt định lượng, đánh giá lại của các bên tham gia thị trường về lộ trình lãi suất chính sách dự kiến trong tương lai và một số định giá lại rủi ro trong bối cảnh căng thẳng địa chính trị gia tăng. Trên khắp thế giới, các điều kiện tài chính thắt chặt hơn đang ngày càng đè nặng lên các khoản chi tiêu nhạy cảm khi lãi suất tăng.

Thị trường lao động có dấu hiệu ổn định. Theo Liên hợp quốc (UNDESA) thị trường lao động ở các nền kinh tế phát triển có dấu hiệu ổn định. Trong ba quý đầu năm 2023, thị trường lao động ở các nền kinh tế phát triển tiếp tục quay trở lại tình trạng trước đại dịch.

## 2. Tình hình kinh tế Việt Nam năm 2023<sup>2</sup>

Năm 2023, trong bối cảnh tình hình thế giới và trong nước có nhiều khó khăn, thách thức nhưng Việt Nam vẫn là điểm sáng trong bức tranh kinh tế chung và vẫn không ngừng nâng tầm vị thế quốc tế.

Việt Nam bước vào năm 2023 với những thuận lợi cơ bản từ đà phục hồi kinh tế ấn tượng của năm 2022. Đặc biệt, năm 2023, Việt Nam tiếp tục nhận được sự đánh giá cao và cải thiện nhiều chỉ số xếp hạng quốc tế: Chỉ số hạnh phúc toàn cầu của Việt Nam tăng 12 bậc trong xếp hạng của Liên hợp quốc năm 2023; giá trị thương hiệu quốc gia Việt Nam đạt 431 tỉ USD, tăng 01 bậc lên thứ 32/100 thương hiệu quốc gia mạnh trên thế giới.

Tăng trưởng kinh tế Việt Nam trong năm 2023 từng bước được phục hồi, quý sau cao hơn quý trước, nhiều bất phá trong cải thiện cơ cấu kinh tế. Theo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, tăng trưởng GDP năm 2023 của cả nước ước đạt trên 5%, mặc dù thấp hơn chỉ tiêu đề ra (khoảng 6,5%) nhưng vẫn cao hơn gấp đôi mức tăng GDP trung bình thế giới và thuộc nhóm các nước có tốc độ tăng trưởng cao nhất thế giới năm 2023.

Chỉ số giá tiêu dùng năm 2023 ước tăng 3,5%. Vốn đầu tư toàn xã hội tăng 5,9% so với cùng kỳ năm trước; tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt hơn 700 tỉ USD, trong đó, xuất siêu khoảng 15 tỉ USD và nhập khẩu hàng hóa ước đạt 296,67 tỉ USD, giảm 10,7% so với cùng kỳ năm trước; xuất siêu 25,83 tỉ USD.

Trong năm 2023, cả nước có 217,7 nghìn doanh nghiệp đăng ký thành lập mới và quay trở lại hoạt động, tăng 4,5% so với năm trước; bình quân một tháng có 18,1 nghìn doanh nghiệp thành lập mới và quay trở lại hoạt động. Số doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường là 172,6 nghìn doanh nghiệp, tăng 20,5%; bình quân một tháng có 14,4 nghìn doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường.

Nhiều tín hiệu cho thấy Việt Nam đang và sẽ có sự gia tăng mạnh mẽ và sâu hơn vào một số chuỗi cung ứng mới của thế giới trong nhiều lĩnh vực sản xuất công nghiệp, nông nghiệp và dịch vụ công nghệ cao. Tính đến ngày 20/11/2023, tổng thu hút FDI đạt gần 28,85 tỉ USD, tăng 14,8%; FDI thực hiện ước đạt 20,25 tỉ USD, tăng 2,9% so với cùng kỳ năm trước.

<sup>2</sup> Tổng cục Thống kê - Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Báo cáo tình hình kinh tế xã hội quý IV và năm 2023, <https://www.gso.gov.vn/bai-top/2023/12/bao-cao-tinh-hinh-kinh-te-xa-hoi-quy-iv-va-nam-2023/>, truy cập ngày 22/04/2024.

Tuy nhiên, năm 2023 cũng có nhiều động lực tăng trưởng chính chậm lại, đối mặt với nhiều khó khăn; kim ngạch xuất khẩu ước giảm 3,5%, nhập khẩu ước giảm 4,2%; nợ xấu có xu hướng tăng; các thị trường bất động sản, trái phiếu doanh nghiệp tiềm ẩn nhiều rủi ro. Việt Nam vẫn gặp áp lực hoàn thành mục tiêu tăng trưởng bình quân 5 năm (6,5 - 7%) do tăng trưởng kinh tế gặp nhiều thách thức; ổn định kinh tế vĩ mô chưa thực sự vững chắc; sức chống chịu của nhiều doanh nghiệp đã đến mức tới hạn; hoạt động sản xuất, kinh doanh tiếp tục còn nhiều khó khăn. Cùng với đó, một số chính sách trong Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội triển khai còn chậm, cơ cấu kinh tế và mô hình tăng trưởng chưa có nhiều thay đổi đáng kể, phát triển lực lượng doanh nghiệp có dấu hiệu chững lại, năng lực hấp thụ vốn giảm.

## II. Hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2023

### 1. Thành viên và cơ cấu HĐQT trong nhiệm kỳ:

HĐQT Công ty cổ phần Tân Phú Việt Nam bao gồm 05 thành viên, gồm 1 Chủ tịch HĐQT, 1 Phó Chủ tịch HĐQT và 3 thành viên HĐQT. Các thành viên HĐQT đều thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật. Thành viên và cơ cấu HĐQT trong năm 2022 cụ thể như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT
1	Hoàng Anh Tuấn	Chủ tịch HĐQT	08/04/2022
2	Hoàng Quốc Thụy	Phó Chủ tịch HĐQT	08/04/2022
3	Phan Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	08/04/2022
4	Ngô Đức Trung	Thành viên HĐQT	20/04/2020
5	Vũ Thùy Linh	Thành viên HĐQT độc lập	08/04/2022

### 2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm tài chính 2023, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức 10 cuộc họp, trong đó có 04 phiên thường kỳ, ban hành 11 nghị quyết/quyết định. Các nội dung đã được HĐQT thông qua trong năm 2023 bao gồm:

- Hoạt động đầu tư, kinh doanh: Thông qua đăng ký trái phiếu và đăng ký giao dịch trái phiếu phát hành riêng lẻ.
- Hệ thống quản trị: Hoàn thành đầy đủ và đúng hạn các Báo cáo quản trị năm 2023; công bố thông tin đầy đủ khi giao dịch với người có liên quan; Lựa chọn đơn vị kiểm toán các Báo cáo tài chính của năm tài chính 2023; Thông qua việc chính thức chấm dứt hoạt động chi nhánh của Công ty; Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy định về công bố thông tin, đảm bảo công bằng cho các Cổ đông.
- Quan hệ cổ đông: Triệu tập và tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.



- Bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ: Miễn nhiệm và bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc kinh doanh Công ty.
- Các hoạt động khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Ngoài các phiên họp định kỳ và bất thường, HĐQT còn thường xuyên họp giao ban công việc hàng tuần, hàng tháng để kiểm tra, đánh giá công việc của HĐQT và giám sát việc thực hiện của Ban Tổng Giám đốc trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Các nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đều dựa trên sự thống nhất cao của các thành viên. Từng thành viên HĐQT đã nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ quản trị hoạt động doanh nghiệp theo đúng định hướng phát triển, hành động vì lợi ích cổ đông và vì sự phát triển chung của doanh nghiệp.

### 3. Đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT 2023:

- Các chỉ tiêu thực hiện năm 2023 so với kế hoạch:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2023	% thực hiện so với kế hoạch
1	Doanh thu	Tỷ đồng	2.507	2.500	100 %
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	26,7	27,3	98 %
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	20	20,1	100 %
4	Tỷ lệ cổ tức năm 2022 chia trong năm 2023	%	0 %	0%	0 %
5	Tỷ lệ cổ tức năm 2023 dự kiến	%	0 %	0%	0 %
6	Tỷ suất lợi nhuận thuần	%	0,8 %	0.8 %	100 %
7	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	450	450	100%

- Các hoạt động chính của HĐQT trong năm 2023 như sau:

- HĐQT đã xây dựng tầm nhìn, sứ mệnh và giá trị cốt lõi cho Công ty và đang triển khai chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2020-2025.
- Trong năm 2023, HĐQT đã tiến hành các phiên họp thường kỳ và bất thường để biểu quyết thông qua các nội dung liên quan đến hoạt động của Công ty. Các cuộc họp đã được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. HĐQT đã tuân thủ nguyên tắc quản trị và thực hiện tốt các công việc theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên và Điều lệ Công ty.
- HĐQT chỉ đạo, điều hành công tác kinh doanh toàn Công ty và tạo ra bước tăng trưởng doanh thu mạnh mẽ đối với ngành hàng gia dụng thương hiệu Inochi, hệ sinh thái dành riêng cho mẹ và bé AOI.
- Thực hiện công tác quản trị vận hành: HĐQT tăng cường đẩy mạnh các hoạt động cải tiến trong quản trị nội bộ Công ty, hướng đến tiết giảm chi phí, không ngừng nâng cao năng suất lao động và hiệu quả hoạt động của Công ty. Công ty đã xây

dựng và triển khai lộ trình chuyển đổi số, áp dụng tin học hóa trong công tác quản lý và trong hoạt động.

- Bên cạnh các hoạt động cải tiến, tự động hóa trong quy trình sản xuất, HĐQT công ty đã tiến hành bố trí, sắp xếp lại lao động để tối ưu nguồn lực; chú trọng đào tạo, tuyển dụng bổ sung các vị trí còn thiếu, đặc biệt là các vị trí quản lý, xây dựng hệ thống văn hóa doanh nghiệp, tập trung chăm lo sức khỏe vật chất và tinh thần cán bộ công nhân viên.
- HĐQT đã tổ chức thành công cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 với hình thức trực tiếp vào tháng 04/2023, tất cả các đề nghị của HĐQT nhận được sự ủng hộ và thông qua của Cổ đông trong Đại hội.

#### **4. Đánh giá về công tác giám sát HĐQT đối với Ban điều hành (BDH):**

Thông qua hoạt động giám sát, HĐQT Công ty đánh giá cao nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc Công ty trong quá trình thực hiện kế hoạch năm 2023. Cụ thể:

- Công tác giám sát, hỗ trợ các thành viên Công ty trong hoạt động kinh doanh được thực hiện rất sát sao thông qua việc đánh giá kết quả kinh doanh, chỉ tiêu phát triển hàng tháng/quý.
- Ban điều hành đã thực hiện đầy đủ các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và của HĐQT; tham dự đầy đủ và tích cực đóng góp ý kiến tại các cuộc họp HĐQT.
- Định kỳ hàng quý, Ban điều hành báo cáo cho HĐQT về tình hình tài chính, tình hình quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh. HĐQT luôn nắm bắt kịp thời tình hình kinh doanh của Công ty, thảo luận và chỉ đạo kịp thời hoạt động kinh doanh theo định hướng chiến lược đã đề ra.
- Trong quá trình hoạt động, Ban TGD nghiêm túc và tuân thủ các quy định pháp luật, điều lệ Công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ, các Nghị quyết, Quyết định và Thông báo của HĐQT.

#### **5. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2023:**

Công ty không thực hiện chi thù lao HĐQT trong năm 2023 theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 17/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 08/04/2023 của Đại hội đồng cổ đông. Chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty.

**6. Về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:** Không có.

**7. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị:**



Công ty có 01 thành viên HĐQT độc lập, thực hiện chức năng và nhiệm vụ tốt trong năm 2023; Nâng cao tính khách quan và hiệu quả chất lượng của việc ban hành và thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị; tăng cường tính minh bạch trong quá trình hoạt động, tổ chức của HĐQT.

*(Chi tiết Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán được đính kèm dưới đây).*

#### **8. Hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị:**

Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị Công ty gồm 02 thành viên. Chủ tịch UBKT là thành viên HĐQT độc lập và thành viên thứ hai là thành viên Hội đồng quản trị không Điều hành, đáp ứng tiêu chuẩn và điều kiện của pháp luật chứng khoán. Trong năm 2023, Ủy ban kiểm toán tổ chức 02 cuộc họp định kỳ theo quy định pháp luật và thực hiện tốt vai trò xem xét, giám sát hoạt động tài chính và hoạt động kiểm toán độc lập; phân tích các rủi ro tiềm tàng trong hoạt động kinh doanh và tài chính của Công ty để báo cáo lên HĐQT cùng xem xét, thảo luận trước khi thông qua các nghị quyết, quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT. Ngoài ra, UBKT cũng tham gia tất cả các cuộc họp của HĐQT nhằm nắm bắt thông tin về tình hình sản xuất kinh doanh, đồng thời tham gia ý kiến về những nội dung liên quan.

Các nhiệm vụ chính trong năm 2023 của Ủy ban kiểm toán:

- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty;
- Giám sát tính trung thực của báo cáo tài chính của công ty và công bố chính thức liên quan đến kết quả tài chính của công ty;
- Rà soát hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro;
- Rà soát giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về những giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông;
- Giám sát bộ phận kiểm toán nội bộ của Công ty;
- Theo dõi và đánh giá sự độc lập, khách quan của công ty kiểm toán và hiệu quả của quá trình kiểm toán, các dịch vụ phi kiểm toán khác;
- Giám sát nhằm bảo đảm công ty tuân thủ quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan quản lý và quy định nội bộ khác của Công ty.

### **III. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (TGĐ) TRONG NĂM 2023:**

#### **1. Đối với hoạt động sản xuất và kinh doanh:**

- Mặc dù gặp nhiều khó khăn thách thức do khủng hoảng kinh tế sau đại dịch Covid và khủng hoảng năng lượng toàn cầu nhưng với việc thực hiện nhiều chính sách kịp thời, linh hoạt và thích ứng với tốt với sự thay đổi, doanh thu của Công ty năm 2023 được xác lập với các con số khá ấn tượng: doanh thu đạt mức 2.507 tỷ đồng, đạt 101% kế hoạch, tăng trưởng 19% với cùng kỳ, cụ thể:
  - Trong năm 2023, doanh thu Công ty đi đúng kế hoạch đặt ra, tốc độ tăng trưởng doanh thu đạt gần 20% so với năm 2022 đến chủ yếu từ mảng kinh doanh gia dụng Inochi. Bao bì cứng, bao bì mềm kiên định mục tiêu tăng trưởng bền vững và đạt hiệu quả.

- Inochi tăng trưởng 24% với cùng kỳ mặc dù thị trường kinh tế gặp nhiều khó khăn và biến động liên tục từ giá nguyên vật liệu, tỷ giá, biến động chính trị. Năm 2023 cũng là năm đánh dấu cho bước đầu phát triển kênh kinh doanh quốc tế, làm bàn đạp cho mục tiêu “Inochi thương hiệu quốc gia vươn tầm quốc tế”. 2023 cũng là năm Inochi ra mắt thành công nhóm sản phẩm dành riêng cho Mẹ và Bé với thương hiệu AOI. Công ty là đơn vị đầu tiên sản xuất được nhóm bình sữa em bé vốn khắt khe về các tiêu chuẩn chất lượng và phức tạp về mặt công nghệ.
- Với đà tăng trưởng lợi nhuận sau thuế từ năm 2022, lợi nhuận sau thuế năm 2023 tiếp tục tăng vượt bậc 36% so với năm 2022, gần như đạt kế hoạch với 98% thực hiện so với kế hoạch. Những con số nói trên chính là kết quả của sự nỗ lực cải thiện lợi nhuận không ngừng và toàn diện với bối cảnh nền kinh tế vẫn còn rất nhiều khó khăn, cạnh tranh trong và ngoài nước vô cùng lớn.
- Bao bì cứng bao bì mềm, vẫn kiên định với mục tiêu ưu tiên cho tăng trưởng bền vững, hiệu quả. Inochi tăng trưởng kép, vừa tăng trưởng về doanh thu lẫn tăng trưởng về hiệu quả.
- Về việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2023:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2023	% thực hiện so với kế hoạch
1	Doanh thu	Tỷ đồng	2.507	2.500	100%
i	Ngành B2B	Tỷ đồng	1.271	1.150	111%
ii	Ngành B2C	Tỷ đồng	590	650	90%
iii	Ngành Bao bì mềm	Tỷ đồng	646	700	92%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	26,7	27,3	98%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	20	20,1	100%
4	Tỷ lệ cổ tức năm 2022 chia trong năm 2023	%	0%	0%	0%
5	Tỷ lệ cổ tức năm 2023 dự kiến	%	0%	0%	0%
6	Tỷ suất lợi nhuận thuần	%	0,8%	0,8%	100%
7	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	450	450	100%

## 2. Hoạt động đầu tư:

- Nhà máy Long An, Bắc Ninh đã được chuẩn hoá, hình thành các xưởng sạch, đảm bảo chất lượng sản phẩm theo yêu cầu khách hàng, cải thiện môi trường làm việc của lao động, máy móc cũ được thay thế gần như hoàn toàn bằng máy mới hiện đại của các hãng danh tiếng: Toshiba, Woojin, SMC...; đạt tiêu chuẩn cao GMP, ISO15378:2015 cho ngành dược, vệ sinh an toàn thực phẩm HACCP, BRC...
- Nhà máy Bao bì mềm đạt chứng chỉ BSCI phục vụ cho mảng xuất khẩu bao bì mềm;
- Hoàn thiện tập trung hóa sản xuất bằng việc di dời Nhà máy Hồ Chí Minh về Đồng Nai và Long An.



- Đầu tư nhiều khuôn mẫu mới, trong đó, việc đa dạng hóa nhà cung cấp: Lập Phúc, Minh Trí, Đại Tứ Hùng... tạo tính cạnh tranh, ổn định và tốc độ trong sản xuất khuôn mẫu. Các nhà cung cấp được các khách hàng đánh giá là nhà cung cấp hàng đầu Việt Nam trong việc sản xuất khuôn. Vì vậy chất lượng khuôn nâng lên rõ rệt giúp giảm phế và cải thiện chất lượng sản phẩm ổn định.

### 3. Công tác tài chính, mua sắm, nhân sự, quản lý:

- Công ty tăng cường đàm phán và đạt được các cam kết hỗ trợ của ngân hàng trong năm 2023 để tăng năng lực tài chính và bổ sung nguồn vốn lưu động kịp thời tạo điều kiện thuận lợi cho việc bứt phá trong hoạt động sản xuất kinh doanh, giảm chi phí tài chính của công ty.
- Xây dựng cơ chế tuyển dụng, đào tạo, chính sách gắn bó... để duy trì sự ổn định và chất lượng lao động, tăng năng suất lao động.
- Tiếp tục triển khai ERP, chuyển đổi số dần cho toàn hệ thống vận hành.
- Ban hành, sửa đổi các quy trình, quy định theo hướng giảm thiểu các thủ tục hành chính, áp dụng các công nghệ điện tử, số hóa thay cho các giấy tờ, ký tá truyền thống. Ngoài ra, công ty thành công trong phương án ủy quyền (dự phòng) trong các trường hợp cấp bách. Qua đó, hoạt động kinh doanh diễn ra suôn sẻ, giảm sự lệ thuộc và rủi ro gián đoạn vì một vài nhân sự trọng yếu.
- Cải thiện hệ thống phòng làm việc, nâng cao đời sống tinh thần cho cán bộ công nhân viên.

## IV. KẾ HOẠCH VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ BAN TGD NĂM 2024

### 1. Dự báo tình hình kinh tế năm 2024<sup>3</sup>

- Theo dự báo của UN, tiêu dùng cá nhân dự kiến sẽ duy trì ở mức ổn định tại hầu hết các nền kinh tế trong khu vực nhờ áp lực lạm phát giảm dần và thị trường lao động ổn định. Việc mở cửa trở lại và lượng khách quốc tế phục hồi giúp tăng cường doanh thu từ du lịch của nhiều nền kinh tế trong khu vực Đông Á, góp phần vào tăng trưởng xuất khẩu dịch vụ. Ngoài ra, một số nền kinh tế đang nỗ lực thực hiện các chính sách đổi mới sáng tạo mang tính chiến lược, thúc đẩy đa dạng hóa xuất khẩu và tăng cường tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu. Theo đó, UN dự báo tăng trưởng năm 2024 của Việt Nam đạt 6,0%, tăng 1,3 điểm phần trăm so với mức 4,7% của năm 2023.
- Trong báo cáo cập nhật kinh tế vĩ mô Việt Nam tháng 01/2024, WB nhận định sản xuất công nghiệp tiếp tục cải thiện hơn nhưng triển vọng vẫn khá ảm đạm. Tiếp nối đà hoạt động kinh tế tích cực kể từ Quý IV/2023, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 2,08% so với tháng trước và tăng 18,3% so với cùng kỳ năm trước. Xuất nhập khẩu hàng hóa tiếp tục phục hồi do nhu cầu bên ngoài được cải thiện, tăng 11,1% so với tháng trước và 42,0% so với cùng kỳ năm trước. Hoạt động đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vẫn ổn định khi cam kết FDI đạt gần 2,4 tỷ USD trong tháng 01/2024. Giải ngân vốn FDI

<sup>3</sup> Tổng cục Thống kê – Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Tổng quan dự báo tình hình kinh tế thế giới quý I và cả năm 2024, <https://www.gso.gov.vn/du-licu-va-so-licu-thong-ke/2024/03/tong-quan-du-bao-tinh-hinh-kinh-te-the-gioi-quy-i-va-ca-nam-2024/>, truy cập ngày 22/04/2024.

đạt 1,5 tỷ USD trong tháng 01/2024, cao hơn 9,6% so với một năm trước. Tuy nhiên, tăng trưởng tiêu dùng có thể chưa đạt kỳ vọng do niềm tin của người tiêu dùng vẫn còn yếu. Sự gia tăng của chi phí logistics quốc tế đối với thương mại hàng hóa do xung đột Trung Đông, mặc dù mang tính thời điểm tạm thời, có thể ảnh hưởng tiêu cực đến xuất khẩu của Việt Nam và sự phục hồi của nền kinh tế. Chênh lệch giữa lãi suất toàn cầu và trong nước có thể gây áp lực lên thị trường ngoại hối. WB dự báo kinh tế Việt Nam tăng trưởng 5,5% trong năm 2024, cao hơn mức 4,7% của năm 2023.

## 2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2024:

Chỉ tiêu kế hoạch năm 2024:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2023	% so với năm 2023
1	Doanh thu	Tỷ đồng	2.757	2.507	110%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	31.2	26.7	117%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	24.9	20	125%
4	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	450	450	100 %

### 2.1. Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2024 :

HĐQT đã đề ra kế hoạch hoạt động cho năm 2024. Cụ thể như sau:

- Tiếp tục chỉ đạo xây dựng các mục tiêu chiến lược và kế hoạch kinh doanh, trong đó tập trung xây dựng và phát triển mảng kinh doanh gia dụng Inochi, mảng kinh doanh bao bì mềm và hệ sinh thái dành riêng cho mẹ và bé AOI.
- Tập trung khai thác tốt thị trường nhựa công nghiệp hiện hữu, khai thác tối ưu tài sản đã đầu tư; xúc tiến phát triển sản phẩm dự án mới của Công ty, gia tăng thị trường xuất khẩu.
- Đẩy mạnh tinh gọn tổ chức, đầu tư phát triển nhân sự trình độ cao để đáp ứng yêu cầu phát triển cho năm sau và mục tiêu cho 5 năm tới.
- Quản lý tập trung, nâng cao hiệu suất làm việc, ưu tiên các giải pháp tiết kiệm, nâng cao hiệu quả, cắt giảm chi phí, ưu tiên đầu tư cho tự động hóa.
- Thúc đẩy việc ứng dụng công nghệ nhằm số hóa dữ liệu, thực hiện chuyển đổi số trong quản trị điều hành Công ty.
- Tích cực và sát sao cùng Ban Tổng Giám đốc điều hành thực hiện các mục tiêu, đảm bảo đủ năng lực tài chính cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

### 2.2. Kế hoạch điều hành sản xuất kinh doanh của Ban TGD năm 2024

#### 2.2.1. Về kinh doanh:

- (i) Mảng B2B: tiếp tục duy trì ở mức tăng trưởng ổn định, hiệu quả, trung bình 10%/năm.



- (ii) Mảng BBM: ngoài việc duy trì và phát triển kinh doanh với các khách hàng hiện hữu, mục tiêu 2023 sẽ mở rộng tệp khách hàng qua Mỹ, Canada và đẩy mạnh mối quan hệ trực tiếp với các chuỗi siêu thị và hệ thống phân phối lớn.
- (iii) Mảng B2C: mục tiêu biến thương hiệu quốc gia thành thương hiệu “quốc tế” với mục tiêu hiện diện tại các chuỗi siêu thị lớn ở khu vực Đông Nam Á và là nhà cung cấp chiến lược của các chuỗi lớn trên thế giới như Joshep, LIDL, DG. Trong năm 2024, các mục tiêu chính của Inochi như sau:
  - Lấy cơ sở từ năm 2023, Inochi đặt mục tiêu tăng trưởng xuất khẩu gấp 3 lần so với 2023. Bước đầu, định hướng thành công ở khu vực Đông Nam Á.
  - Đa dạng sản phẩm, bắt kịp xu hướng và thị hiếu của người tiêu dùng, mở rộng dòng sản phẩm, phát triển sản phẩm theo bộ sưu tập...
  - Nâng cao chất lượng sản phẩm, bao gồm cả công năng và thẩm mỹ của sản phẩm.
  - Định hình ngày càng rõ nét thiết kế sản phẩm Inochi, hiện đại, đơn giản, thông minh, mang đậm phong cách Nhật Bản, tối ưu hóa không gian sống của ngôi nhà Việt.
  - Ngoài việc tiếp tục nghiên cứu, đẩy mạnh công năng, tính tiện dụng ở các vật liệu hiện hữu như nhựa, gốm sứ, thủy tinh. Mục tiêu của năm 2024 là chính phục các vật liệu mới như silicon...
  - Tiếp tục phát triển bán hàng đa kênh, tăng trưởng hiệu quả ở các kênh hiện hữu trong nước như MT, Dự án....Đồng thời tiếp tục tìm cơ hội tái cấu trúc các kênh bán hàng không hiệu quả như kênh bán lẻ trong năm 2023.
  - Phát triển thương hiệu Mẹ và Bé AOI không những trong nước mà còn đẩy mạnh quốc tế với dự kiến hơn 200 SKU trong năm đầu tiên và tiếp tục mở rộng ở những năm tiếp theo

#### **2.2.2. Về đầu tư, sản xuất:**

- (i) Tiếp tục thực hiện đầu tư cho máy móc thiết bị, khuôn để đáp ứng nhu cầu tăng trưởng bút phá, đặc biệt là mảng kinh doanh gia dụng Inochi. Tổng giá trị kế hoạch đầu tư dự kiến gần 90 tỷ đồng
- (ii) Nâng cao hiệu quả sản xuất: hiệu suất hoạt động máy móc thiết bị từ 85%-90%, tỷ lệ phế phẩm trong sản xuất giảm.
- (iii) Nâng cao hiệu quả của các cải tiến trong sản xuất và tiến tới là tự động hóa trong hoạt động sản xuất.
- (iv) Tiết kiệm chi phí nguyên vật liệu đầu vào.

#### **2.2.3. Về tài chính:**

- (i) Đẩy mạnh các biện pháp nâng cao tính thanh khoản nguồn vốn, đảm bảo vốn lưu động cho Công ty.
- (ii) Triển khai thu hồi vốn lưu động trong hàng tồn kho chậm luân chuyển.
- (iii) Tối ưu hóa nguồn vốn: đẩy nhanh vòng quay hàng hóa, tăng thời hạn công nợ với nhà cung cấp; kiểm soát công nợ quá hạn của khách hàng và đánh giá tín dụng khách hàng (tránh rủi ro nợ khó đòi).

#### **2.2.4. Về quản trị điều hành:**

- (i) Tổ chức bộ máy hoạt động của Công ty theo hướng tinh gọn và tốc độ. Xây dựng chế độ phúc lợi cho người lao động để ổn định lực lượng nhân sự cho công ty. Xây dựng môi trường làm việc xanh và an toàn.

- (ii) Xây dựng văn hóa doanh nghiệp giàu bản sắc, lấy con người đội ngũ làm động lực và khách hàng làm trung tâm.
- (iii) Xây dựng quan hệ chiến lược với các nhà cung cấp nguyên vật liệu chủ lực trong nước để cam kết sản lượng và giá tốt nhất, cạnh tranh với hàng nhập khẩu.
- (iv) Tối ưu hóa hệ thống vận hành kho, bãi hai miền Bắc và Nam để tiết giảm chi phí lưu trữ hàng hóa và chi phí vận hành kho, bãi.
- (v) Mục tiêu chuyển đổi số: tăng năng suất lao động, chất lượng công việc, tự động hóa các thao tác lặp đi lặp lại, tiết kiệm chi phí nhân công

Trên đây là báo cáo của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch năm 2024. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông;
- HĐQT, UBKT;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Hoàng Anh Tuấn**



# BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG

Của thành viên HĐQT độc lập trong Ủy ban kiểm toán

**Kính gửi:** Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam

Căn cứ Điều 284 Nghị định 155/2020/NĐ-CP, Điều lệ của Công ty và quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban kiểm toán, thành viên Hội đồng quản trị độc lập (“**HĐQT**”) thuộc Ủy ban kiểm toán kính trình Đại hội đồng cổ đông Báo cáo về tình hình hoạt động của Ủy ban kiểm toán (“**UBKT**”) trong năm 2023, cụ thể như sau:

## I. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

### 1. Thành viên và cơ cấu Ủy ban kiểm toán trong nhiệm kỳ:

Ủy ban kiểm toán trực thuộc HĐQT Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam bao gồm 02 thành viên, gồm 01 Chủ tịch UBKT là thành viên HĐQT độc lập và 01 thành viên là thành viên HĐQT không Điều hành. Các thành viên Ủy ban kiểm toán đều đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Cơ cấu của UBKT trong năm 2023 cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên Ủy ban Kiểm toán
1	Vũ Thùy Linh	Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán	12/04/2022
2	Hoàng Anh Tuấn	Thành viên Ủy ban kiểm toán	26/07/2022

### 2. Hoạt động của Ủy ban kiểm toán:

- **Cuộc họp của Ủy ban Kiểm toán:** Trong năm 2023, Ủy ban kiểm toán tổ chức 02 cuộc họp định kỳ với tỷ lệ tham gia các thành viên như sau:

STT	Ngày	Số thành viên tham gia	Nội dung chính cuộc họp
1	28/06/2023	02/02	- Thảo luận, tổng kết và thông qua một số nội dung hoạt động của UBKT từ tháng 01/2023 đến ngày 28/06/2023; - Thảo thuận và thống nhất kế hoạch hoạt động của UBKT cho 6 tháng cuối năm 2023.
2	29/12/2023	02/02	- Thảo luận, tổng kết nội dung hoạt động của UBKT trong năm 2023 và chuẩn bị cho báo cáo của UBKT tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024; - Thảo thuận và thống nhất kế hoạch hoạt động của UBKT cho năm 2024.

Ngoài ra, UBKT cũng tham gia tất cả các cuộc họp của HĐQT nhằm nắm bắt thông tin về tình hình sản xuất kinh doanh, đồng thời tham gia ý kiến về những nội dung liên quan.

- Các nhiệm vụ chính trong năm 2023 của Ủy ban kiểm toán:

- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty;
- Giám sát tính trung thực của báo cáo tài chính của công ty và công bố chính thức liên quan đến kết quả tài chính của công ty;
- Rà soát hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro;
- Rà soát giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về những giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông;
- Giám sát bộ phận kiểm toán nội bộ của Công ty;
- Theo dõi và đánh giá sự độc lập, khách quan của công ty kiểm toán và hiệu quả của quá trình kiểm toán, các dịch vụ phi kiểm toán khác;
- Giám sát nhằm bảo đảm công ty tuân thủ quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan quản lý và quy định nội bộ khác của Công ty.

- Với vai trò xem xét, giám sát hoạt động tài chính và hoạt động kiểm toán độc lập; phân tích các rủi ro tiềm tàng trong hoạt động kinh doanh và tài chính của Công ty, Ủy ban kiểm toán đã kịp thời phân tích, kết luận về rủi ro cũng như đề xuất phương án giải quyết đối với các vấn đề phát sinh trong quá trình hoạt động lên HĐQT trong phạm vi quyền hạn được quy định tại Điều lệ Công ty.

- **Các kết luận của Ủy ban kiểm toán:** Với vai trò xem xét, giám sát hoạt động tài chính và hoạt động kiểm toán độc lập; phân tích các rủi ro tiềm tàng trong hoạt động kinh doanh và tài chính của Công ty, Ủy ban kiểm toán đã kịp thời phân tích, kết luận về rủi ro cũng như đề xuất phương án giải quyết đối với các vấn đề phát sinh trong quá trình hoạt động lên Hội đồng quản trị trong phạm vi quyền hạn được quy định tại Điều lệ Công ty.

### **3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của UBKT và từng thành viên UBKT:**

Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh, trong năm 2023 Công ty thống nhất không thực hiện việc chi thù lao cho các thành viên UBKT (thành viên UBKT đồng thời là thành viên HĐQT). Chi phí hoạt động và các lợi ích khác của UBKT và từng thành viên UBKT được thực hiện theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Thông tin chi tiết đã được trình bày tại Báo cáo tài chính kiểm toán của Công ty năm 2023.

### **4. Kết quả giám sát đối với báo cáo tài chính, tình hình hoạt động và tình hình tài chính của công ty:**

- Ủy ban kiểm toán đã thực hiện giám sát các báo cáo tài chính của Công ty trước khi Ban Điều hành trình Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông hoặc công bố ra bên ngoài theo quy định pháp luật.

- Kết quả giám sát, UBKT đồng tình với ý kiến đánh giá của Kiểm toán độc lập là Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. Đối với việc thực hiện kế hoạch kiểm toán thực tế, Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam đã hoàn thành tốt nhiệm vụ, đáp ứng kỳ vọng của Ủy ban kiểm toán, đảm bảo độ tin cậy và trung thực của báo cáo tài chính mà Công ty đã cung cấp cho cổ đông và các bên có liên quan.

- Phí dịch vụ kiểm toán của Công ty năm 2023 là: 600.000.000 đồng (*Bằng chữ: Sáu trăm triệu đồng*) chưa bao gồm VAT.



- Hệ thống báo cáo tài chính của Công ty được lập và công bố phù hợp với chuẩn mực kế toán và các quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam;
- Trong năm không có bất kỳ sự thay đổi nào của chế độ kế toán, chuẩn mực kế toán, chính sách thuế có tác động trọng yếu tới tình hình tài chính và báo cáo tài chính đã công bố;
- Không có ghi nhận bất thường nào đối với giao dịch bên liên quan.
- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu năm 2023 (đã kiểm toán):

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2023	% thực hiện so với kế hoạch
1	Doanh thu	Tỷ đồng	2.507	2.500	100 %
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	26,7	27,3	98 %
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	20	20,1	100 %
4	Tỷ lệ cổ tức năm 2022 chia trong năm 2023	%	0 %	0%	0 %
5	Tỷ lệ cổ tức năm 2023 dự kiến	%	0 %	0%	0 %
6	Tỷ suất lợi nhuận thuần	%	0,8 %	0,8 %	100 %
7	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	450	450	100%
8	Số lượng cổ phần	Cổ phần	45.000.000	45.000.000	100%

#### **5. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người điều hành khác của Công ty**

- Các hoạt động của Công ty phù hợp với nội dung đăng ký doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành cũng như tôn trọng các thỏa thuận, cam kết với các đối tác trong và ngoài nước;

- Ban Điều hành đã triển khai thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các Nghị quyết của HĐQT, chấp hành nghiêm chỉnh chính sách, quy định của Nhà nước trong điều hành sản xuất kinh doanh. Ban điều hành Công ty đã kịp thời ban hành các kịch bản ứng phó với sự hồi phục kinh tế sau đại dịch Covid và khủng hoảng kinh tế; đưa ra những giải pháp nhanh, hiệu quả, ứng phó với tình hình sản xuất kinh doanh của công ty;

- Ủy ban kiểm toán đã họp cùng HĐQT các kỳ, cùng HĐQT và Ban điều hành rà soát rủi ro hoạt động, rà soát kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hàng kỳ.

#### **6. Kết quả đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của Công ty**

- HĐQT và Ban điều hành đã thực hiện rà soát, bổ sung và ban hành mới các văn bản mới bao gồm: quy chế tổ chức và hoạt động các phòng ban chuyên môn, các quy định liên quan tới hoạt động vận hành, nâng cao hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ;

- Hệ thống quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ của Công ty được thiết lập và duy trì ở tất cả các khâu hoạt động thông qua quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ hoạt động của từng phòng ban, cơ chế kiểm tra chéo, cơ chế giám sát, cơ chế báo cáo các cấp trong quá trình hoạt động.

- Cán bộ và nhân viên Công ty có ý thức và có trách nhiệm đối với vấn đề kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro.

**7. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban kiểm toán với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cổ đông:**

Các thành viên UBKT đã tích cực tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, đóng góp ý kiến về các vấn đề liên quan đến công tác quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ngoài các phiên họp định kỳ, các thành viên Ủy Ban Kiểm toán cũng tích cực phối hợp với Ban Tổng Giám đốc điều hành trong các hoạt động liên quan tới kiểm soát tuân thủ, kiểm toán nội bộ của Công ty.

Trong năm 2023, UBKT không nhận được kiến nghị hoặc yêu cầu kiểm tra nào của Cổ đông Công ty đối với hoạt động của HĐQT, Ban TGDĐ và các cán bộ quản lý khác trong Công ty.

**8. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: Không có.**

**9. Kiến nghị của thành viên HĐQT độc lập**

Trong năm tài chính 2024, Ủy ban kiểm toán sẽ tiếp tục duy trì các hoạt động đã thực hiện tốt trong năm 2023, trên cơ sở đó tiếp tục cải tiến phương thức hoạt động và kiến nghị một số nội dung cụ thể như sau:

- Tiếp tục rà soát các rủi ro tiềm tàng ảnh hưởng đến hoạt động và kết quả kinh doanh Công ty;
- Đề xuất các giải pháp quản trị rủi ro, đặc biệt rủi ro kinh doanh tiềm tàng trong giai đoạn suy thoái kinh tế thị trường sau đại dịch Covid;
- Rà soát Báo cáo tài chính trên cơ sở xem xét các vấn đề kế toán trọng yếu và tính đầy đủ, nhất quán của thông tin công bố;
- Tăng cường các cuộc họp giữa thành viên HĐQT độc lập với Ban điều hành để nâng cao vai trò phản biện của thành viên HĐQT độc lập, tăng tính giám sát và giảm thiểu rủi ro trong quá trình điều hành hoạt động, tích cực trao đổi thông tin thông qua các cuộc họp định kỳ của HĐQT, cuộc họp giao ban của Ban điều hành, cuộc họp đột xuất khác (nếu có) để bám sát tình hình kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty.

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT;
- Lưu: VP.

**THÀNH VIÊN  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP**

  
**VŨ THÙY LINH**



Số: 01/2024/TTr-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 04 năm 2024

## TỜ TRÌNH

V/v thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán của Công ty

**Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật Chứng khoán năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính được kiểm toán của Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam tại thời điểm 31/12/2023 bao gồm các nội dung sau:

1. Báo cáo kiểm toán độc lập;
2. Bảng cân đối kế toán;
3. Kết quả sản xuất, kinh doanh;
4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
5. Thuyết minh Báo cáo tài chính.

(Nội dung chi tiết theo Báo cáo tài chính kiểm toán tóm tắt được đính kèm và bản chi tiết được công bố tại website công ty: <http://tanphuvietnam.vn>)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Hoàng Anh Tuấn**



Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam  
Trụ sở: 314 Lũy Bán Bích, Phường Hòa Thạnh,  
Quận Tân Phú, Thành Phố Hồ Chí Minh

MSDN: 0303640880  
Tel: (028) 3860 9003  
Website: www.tanphuvietnam.vn

Số: 02/2024/TTr-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 04 năm 2024

## TỜ TRÌNH

V/v thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023, thù lao Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch thù lao năm 2024

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam**

Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm 2023 của Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023, Tổng mức thù lao Hội đồng quản trị năm 2023 và Kế hoạch tổng mức thù lao Hội đồng quản trị năm 2024 như sau:

### I. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023

TT	Nội dung	ĐVT	Thực hiện 2023
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	2.506.944.295.482 VNĐ
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	26.690.354.815 VNĐ
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	19.983.677.351 VNĐ
4	Cổ tức 2023	Đồng	0 VNĐ
5	Lợi nhuận chuyển năm sau	Đồng	19.983.677.351 VNĐ
6	Tỷ lệ chia cổ tức trên lợi nhuận	%	0%

### II. Thù lao Hội đồng quản trị năm 2023 và Kế hoạch tổng mức thù lao năm 2024

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tổng mức thù lao đã chi trả cho Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch tổng mức thù lao Hội đồng quản trị năm 2024 như sau:

Stt	Nội dung	Tổng thù lao 2023 (VNĐ)	Kế hoạch tổng mức thù lao 2024 (VNĐ)
1	Hội đồng quản trị	0 VNĐ	0 VNĐ



Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, UBKT;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Hoàng Anh Tuấn



Số: 03/2024/TTr-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 04 năm 2024

## TỜ TRÌNH

V/v thông qua danh sách đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam**

Trên cơ sở tuân thủ quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam và các quy định của pháp luật, Hội đồng quản trị ("HĐQT") (trên cơ sở đề xuất của Ủy ban kiểm toán) kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt việc lựa chọn danh sách công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty, cụ thể như sau:

### 1. Tiêu chí lựa chọn:

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết năm 2024;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán và có kinh nghiệm kiểm toán đối với các công ty đại chúng, công ty niêm yết và các tổ chức ngân hàng, tài chính lớn tại Việt Nam;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán.

### 2. Danh sách công ty kiểm toán:

Trên cơ sở các tiêu chí lựa chọn trên, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty gồm:

#### 1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (EY Việt Nam)

- Địa chỉ: Số 2, Đường Hải Triều, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

#### 2. Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam)

- Địa chỉ: Tầng 18, Tháp Quốc tế Hòa Bình, 106 Hoàng Quốc Việt, P. Nghĩa Đô, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội





**3. Công ty TNHH Kiểm toán Delloite**

- Địa chỉ: Tầng 15, Tòa nhà Vinaconex, 34 Láng Hạ, P. Láng Hạ, Q. Đống Đa, Hà Nội

**3. Triển khai thực hiện:**

Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện theo các phương án ưu tiên như sau:

- Phương án 1: Lựa chọn 01 trong 03 Công ty kiểm toán trong danh sách tại mục 2 ở trên thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2024. HĐQT được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT tiến hành việc lựa chọn với điều kiện Công ty kiểm toán được lựa chọn đáp ứng các tiêu chí đã được thông qua tại mục 1 Tờ trình này và phù hợp với thực tiễn hoạt động của Công ty.
- Phương án 2: Trường hợp cả 03 Công ty trong danh sách tại mục 2 không đáp ứng các tiêu chí đã đưa ra tại mục 1 nêu trên, HĐQT được quyền lựa chọn một trong các công ty kiểm toán theo danh sách các công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/Bộ Tài chính chấp thuận năm 2024 đính kèm tại Tờ trình này để tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty. HĐQT được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT tiến hành việc lựa chọn này với điều kiện Công ty kiểm toán được lựa chọn đáp ứng các tiêu chí đã được thông qua tại mục 1 Tờ trình này và phù hợp với thực tiễn hoạt động của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Hoàng Anh Tuấn

**DANH SÁCH CÁC CÔNG TY KIỂM TOÁN ĐƯỢC LỰA CHỌN THEO PHƯƠNG ÁN 2**

STT	TÊN CÔNG TY
1.	CÔNG TY TNHH KPMG (KPMG)
2.	CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C (A&C)

3.	CÔNG TY TNHH HĂNG KIỂM TOÁN AASC (AASC)
4.	CÔNG TY TNHH PwC (VIỆT NAM) (PWC)
5.	CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN AAC (AAC)
6.	CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM (AFC)
7.	CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ DỊCH VỤ TÍN HỌC MOORE AISC (MOORE AISC)
8.	CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY (UHY)
9.	CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN RSM VIỆT NAM (RSM)
10.	CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VACO (VACO)
11.	CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AN VIỆT (AN VIỆT)
12.	CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN BDO (BDO)
13.	CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN FAC (FAC)
14.	CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM (VAE)
15.	CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN - THẨM ĐỊNH GIÁ VÀ TƯ VẤN ECOVIS AFA VIỆT NAM (ECOVIS AFA VIỆT NAM)
16.	CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN QUỐC TẾ (ICPA)
17.	CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN DFK VIỆT NAM (DFK)
18.	CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN CPA VIETNAM (CPA VIETNAM)
19.	CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN CHUẨN VIỆT (CHUẨN VIỆT)
20.	CÔNG TY TNHH HĂNG KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ ASCO (ASCO)
21.	CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN PHÍA NAM (AASCS)
22.	CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN NHÂN TÂM VIỆT (NVT)
23.	CÔNG TY TNHH TƯ VẤN – KIỂM TOÁN S&S (S&S)
24.	CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ THẨM ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM (AVA)
25.	CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ QUỐC TẾ (IAV)



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
TÂN PHÚ VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04/2024/HĐQT-TT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 04 năm 2024

**TỜ TRÌNH**

*V/v bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam ("Công ty");
- Căn cứ tình hình và yêu cầu hoạt động của Công ty,

Nhằm mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, trên cơ sở các quy định của pháp luật liên quan, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty, cụ thể như sau:

- Bổ sung ngành nghề kinh doanh mới vào các ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh của Công ty:**

STT	Tên ngành nghề kinh doanh bổ sung	Mã ngành
1.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác <i>Chi tiết: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối, theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 61111)</i>	4511
2.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) <i>Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối, theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 61112)</i>	4512
3.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác <i>Chi tiết: Dịch vụ đại lý hoa hồng (CPC 61111)</i>	4513
4.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác <i>Chi tiết: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn, quyền phân phối bán lẻ và dịch vụ đại lý hoa hồng các hàng hóa không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối, theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 6113)</i>	4530
5.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651

STT	Tên ngành nghề kinh doanh bổ sung	Mã ngành
	<i>Chi tiết: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối, theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 622)</i>	
6.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng <i>Chi tiết: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối, theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 622)</i>	4663
7.	Bán buôn tổng hợp <i>Chi tiết: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối, theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 622)</i>	4690
8.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp <i>Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối, theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 632)</i>	4719
9.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh <i>Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối, theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 632)</i>	4741
10.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh <i>Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối, theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 632)</i>	4742
11.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh <i>Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối, theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 632)</i>	4752
12.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759



STT	Tên ngành nghề kinh doanh bổ sung	Mã ngành
	<i>Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối, theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 632)</i>	
13.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh <i>Chi tiết: Bán lẻ dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh (Thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối, theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 632))</i>	4772
14.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh <i>Chi tiết: Bán lẻ máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện; Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối, theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 632)).</i>	4773
15.	Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin liên lạc lưu động hoặc tại chợ <i>Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối, theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 632)</i>	4783
16.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ <i>Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối, theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 632)</i>	4784
17.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ <i>Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối, theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 632)</i>	4789
18.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet <i>Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối, theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 632)</i>	4791
19.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu	4799

STT	Tên ngành nghề kinh doanh bổ sung	Mã ngành
	<i>Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối, theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 632)</i>	

**2. Sửa đổi chi tiết ngành nghề kinh doanh sau của Công ty:**

STT	Tên ngành nghề kinh doanh sửa đổi chi tiết	Mã ngành
1.	<b>Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình</b> <i>Chi tiết: Bán buôn hàng gia dụng; Bán buôn dụng cụ y tế, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối, theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 622))</i>	4649
2.	<b>Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác</b> <i>Chi tiết: Bán buôn máy móc thiết bị ngành công nghiệp, ngành xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối, theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 622))</i>	4659
3.	<b>Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu</b> <i>Chi tiết: Bán buôn nguyên liệu, vật tư sản xuất ngành nhựa; Bán buôn nguyên liệu, vật tư, sản phẩm ngành nông - công nghiệp, xây dựng; Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối, theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 622))</i>	4669

**3. Hệ thống ngành nghề kinh doanh của Công ty sau khi bổ sung như sau:**

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành, nghề kinh doanh
1.	<b>Sản xuất sản phẩm từ plastic</b> <b>chi tiết: Sản xuất các sản phẩm, bao bì nhựa phục vụ cho các ngành công - nông - ngư nghiệp - giao thông - vận tải - xây dựng - bưu chính viễn</b>	<b>2220 (Chính)</b>



	<b>thông và dân dụng (trừ Sản Xuất xấp cách nhiệt sử dụng ga R141b, sử dụng polyol trộn sẵn HCFC-141b)</b>	
2.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng chi tiết: Sản xuất nước tinh khiết đóng chai.	1104
3.	In ấn Chi tiết: In trên bao bì (không hoạt động tại trụ sở) (không thực hiện các hoạt động in theo quy định tại Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 và Nghị định số 25/2018/NĐ-CP ngày 28/2/2018 sửa đổi bổ sung Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014)	1811
4.	Sản xuất máy chuyên dụng khác chi tiết: Chế tạo thiết bị máy móc ngành nhựa (không tái chế phế thải, rèn, đúc, cán kéo kim loại, dập, cắt, gò, hàn, sơn và xi mạ điện tại trụ sở).	2829
5.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu chi tiết: Sản xuất phụ tùng, linh kiện nhựa phục vụ cho các ngành công - nông - ngư nghiệp - giao thông - vận tải - xây dựng - bưu chính viễn thông và dân dụng. Chế tạo khuôn mẫu, phụ tùng ngành nhựa.	3290
6.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý. Môi giới. Đại lý ký gửi, mua bán hàng hóa (không kinh doanh các ngành nghề thuộc Danh mục hàng hóa NĐTNN, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định tại mục 16.A Phụ lục I Nghị định 31/2021/NĐ-CP)	4610
7.	Bán buôn đồ uống chi tiết: mua bán nước tinh khiết đóng chai.	4633
8.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp chi tiết: mua bán máy móc thiết bị ngành nông nghiệp. (không thực hiện quyền xuất khẩu, nhập khẩu và phân phối các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa NĐTNN, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định tại mục 16.A Phụ lục I Nghị định 31/2021/NĐ-CP)	4653
9.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (Trừ hóa lỏng khí để vận chuyển )	4933
10.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh nhà ở. Cho thuê văn phòng, nhà xưởng, kho bãi (không thực hiện “Đầu tư xây dựng hạ tầng nghỉ trang, nghỉ địa để chuyển nhượng	6810

	quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng” theo mục A.I.7 – ngành nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với NĐTNN tại Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	
11.	Xây dựng nhà để ở	4101
12.	Xây dựng nhà không để ở	4102
13.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
14.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
15.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
16.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Chi tiết: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối, theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 622)	4652
17.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn hàng gia dụng; Bán buôn dụng cụ y tế, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối, theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 622))	4649
18.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: bán buôn máy móc thiết bị ngành công nghiệp, ngành xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối, theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 622))	4659
19.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn nguyên liệu, vật tư sản xuất ngành nhựa; Bán buôn nguyên liệu, vật tư, sản phẩm ngành nông - công nghiệp, xây dựng; Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối, theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 622))	4669
20.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511



	Chi tiết: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối, theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 61111)	
21.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối, theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 61112)	4512
22.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Dịch vụ đại lý hoa hồng (CPC 61111)	4513
23.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn, quyền phân phối bán lẻ và dịch vụ đại lý hoa hồng các hàng hóa không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối, theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 6113)	4530
24.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm Chi tiết: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối, theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 622)	4651
25.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối, theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 622)	4663
26.	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối, theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 622)	4690
27.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối, theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 632)	4719

28.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối, theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 632)	4741
29.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối, theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 632)	4742
30.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối, theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 632)	4752
31.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối, theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 632)	4759
32.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh (Thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối, theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 632))	4772
33.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện; Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối, theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 632)).	4773



34.	Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin liên lạc lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối, theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 632)	4783
35.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối, theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 632)	4784
36.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối, theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 632)	4789
37.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối, theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 632)	4791
38.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối, theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 632)	4799

4. Sửa đổi khoản 1 Điều 3 tại Điều lệ Công ty về ngành nghề kinh doanh của Công ty theo nội dung thay đổi tại Mục 1 Tờ trình này.
5. Triển khai thực hiện:
  - Giao người đại diện theo pháp luật triển khai hoàn thiện hồ sơ, thực hiện các thủ tục cần thiết tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để ghi nhận những thay đổi nêu tại Tờ trình này theo đúng quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.
  - Giao người đại diện theo pháp luật hoàn thiện và ký ban hành Điều lệ đã ghi nhận các sửa đổi, bổ sung được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo quy định pháp luật hiện hành theo nội dung Tờ trình này.
  - Giao cho Hội đồng Quản trị quyết định các nội dung liên quan và/hoặc phát sinh từ những thay đổi nêu tại Tờ trình này và triển khai thực hiện các thủ tục, công việc theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

*Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua nội dung nêu trên.*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Hoàng Anh Tuấn**

